

Số: 42/QĐST-HNGĐ

TP. Hòa Bình, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: : 32/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967

Nơi cư trú: tổ 02, phường Kỳ Sơn, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: tổ 02, phường Kỳ Sơn, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 28, 55, 57 và Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm d, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Đức D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Đức D đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Tú A (sinh ngày 30/12/1998) và

Nguyễn Hoàng A (30/6/1988), các con đều đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung:

+ Ông Nguyễn Đức D được quyền sử dụng 01 lô đất có diện tích 220,5 m², thửa đất số 473, tờ bản đồ số 05, địa chỉ: tổ 02, phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Diện tích đất trên đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 30/7/2018 mang tên ông Nguyễn Đức D.

+ Ông Nguyễn Đức D được quyền sở hữu 01 nhà xây 03 tầng, diện tích 130 m²/sàn, nhà khung chịu lực, tường 110, nhà được xây dựng năm 2017. Ngôi nhà được xây dựng trên lô đất trên.

+ Ông Nguyễn Đức D phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 750.000.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu đồng).

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí:

+ Đối với việc phân chia tài sản chung: Đây là trường hợp đương sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định trước khi Tòa án tiến hành hòa giải nên các đương sự không phải chịu án phí dân sự.

+ Bà Nguyễn Thị N phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nay được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng) mà bà N đã nộp theo biên lai số 0004217, ngày 02/03/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình. Nay hoàn trả lại cho bà N số tiền là 20.850.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TPHB;
- UBND P. Kỳ Sơn, TPHB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Trường Sơn